TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 455/2026/DS-ST
Ngày: 31 - 7 - 2026
V/v tranh chấp về cử người giám hộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Anh;

2. Bà Hoàng Thị Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 1171/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2026 về việc tranh chấp về cử người giám hộ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 598/2026/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bồ Thanh T, sinh năm 1991; thường trú: số 3/79B khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:*

+ Ông Bồ Tấn Th, sinh năm 1987; thường trú: số 3/97 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Bồ Thị Kim Ph, sinh năm 1982; thường trú: số 3/97 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Bồ Thị Thu L, sinh năm 1989; thường trú: số 3/97 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Bồ Thị L1, sinh năm 1980; thường trú: số 3/79A khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Bồ Thị V, sinh năm 1984; thường trú: số 3/97 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/5/2026, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ông Bồ Thanh T trình bày:

Ông là con đẻ của ông Bồ Văn Ng và bà Lê Thị Tr. Bà Tr chết vào ngày 13/5/2025, ông Bồ Văn Ng hiện nay tuổi cao, mắc chứng sa sút tâm thần tuổi già mức độ nặng. Toà án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố ông Bồ Văn Ng là người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-VDS ngày 28/4/2026.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự 2015, thì vợ ông Ng là người giám hộ đương nhiên, nhưng vợ ông Ng đã chết nên tất cả các con ruột của ông Ng thuộc hàng giám hộ đương nhiên theo pháp luật và những người này có quyền, nghĩa vụ thoả thuận cử ra một người đại diện làm giám hộ hợp pháp cho ông Ng để thực hiện các giao dịch dân sự và bảo vệ quyền lợi cho ông Ng. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ liên quan giữa các đồng giám hộ thì phát sinh mâu thuẫn, cụ thể ông Th, bà Ph, bà L không hợp tác, không ký văn bản thoả thuận, cố tình gây cản trở, khó khăn trong việc thống nhất cử người giám hộ hợp pháp cho ông Ng để tiến hành làm thủ tục đăng ký người giám hộ tại cơ quan hộ tịch làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc chăm sóc y tế, quản lý tài sản và đảm bảo quyền lợi trong thực hiện các giao dịch dân sự của ông Ng.

Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết: Chỉ định Ông Bồ Thanh T, sinh năm 1991; thường trú: số 3/79B khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh, làm người giám hộ chính thức, hợp pháp cho ông Bồ Văn Ng (cha ông), sinh năm 1950; CCCD số 074050002097; cấp ngày 09/3/2022; thường trú: Số 3/79 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh, để ông thay mặt ông Ng thực hiện các giao dịch dân sự và quyền lợi cho ông Ng theo quy định của pháp luật.

- Tại bản tự khai ngày 30 tháng 7 năm 2026, bị đơn ông Bồ Tấn Th trình bày: Ông là con thứ sáu của ông Bồ Văn Ng, sinh sống gần nhà ông Ng, nhưng công việc của ông thường xuyên đi xa nhà nên không có thời gian để chăm sóc, giám hộ cho ông Bồ Văn Ng và cũng không sắp xếp được công việc để tham gia hoặc thực hiện các giao dịch dân sự với tư cách là người giám hộ nên ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ông Bồ Thanh T, đề nghị Toà án chỉ định Ông Bồ Thanh T, sinh năm 1991; thường trú: số 3/79B khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh, là người giám hộ cho ông Bồ Văn Ng, sinh năm 1950 đã bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-VDS ngày 28/4/2026 của Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại bản tự khai ngày 15 tháng 7 năm 2026, bị đơn bà Bồ Thị Thu L trình bày: Bà là con thứ năm của ông Bồ Văn Ng, nhưng hiện nay bà đã có gia đình riêng, công việc bận rộn, bản thân bà cũng không có thời gian để giám hộ cho ông Bồ Văn Ng trong việc thực hiện các giao dịch dân sự nên bà đồng ý với yêu

cầu khởi kiện của Ông Bồ Thanh T, đề nghị Toà án chỉ định Ông Bồ Thanh T, sinh năm 1991; thường trú: số 3/79B khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh, là người giám hộ cho ông Bồ Văn Ng, sinh năm 1950 đã bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-VDS ngày 28/4/2026 của Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Tại bản tự khai ngày 15 tháng 7 năm 2026, bị đơn bà Bồ Thị Kim Ph trình bày:* Bà là con thứ hai của ông Bồ Văn Ng. Bà thống nhất với lời trình bày của bà L và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

- *Tại bản tự khai ngày 15 tháng 7 năm 2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bồ Thị L1 trình bày:* Bà là con đầu của ông Ng. Bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ông Bồ Thanh T về việc yêu cầu Toà án chỉ định ông T là người giám hộ hợp pháp cho ông Ng (bố đẻ của bà).

- *Tại bản tự khai ngày 15 tháng 7 năm 2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bồ Thị V trình bày:* Bà là con thứ ba của ông Ng. Bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ông Bồ Thanh T về việc yêu cầu Toà án chỉ định ông T là người giám hộ hợp pháp cho ông Ng (bố đẻ của bà).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự Hội đồng xét xử nhận định như sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Ông Bồ Thanh T, bị đơn bà Bồ Thị Thu L, ông Bồ Tấn Th, bà Bồ Thị Kim Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bồ Thị L1, Bồ Thị V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Ông Bồ Văn Ng và bà Lê Thị Tr trong quá trình sinh sống có 06 (sáu) người con chung là Bồ Thanh T, sinh năm 1991; bà Bồ Thị Thu L, sinh năm 1989; ông Bồ Tấn Th, sinh năm 1987; bà Bồ Thị Kim Ph, sinh năm 1982; bà Bồ Thị L1, sinh năm 1980 và bà Bồ Thị V, sinh năm 1984. Bà Tr chết năm 2025, ông Bồ Văn Ng bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-VDS ngày 28/4/2026 của Toà án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên những người giám hộ đương nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự (là các con của ông Ng) không thống nhất được việc cử người giám hộ hợp pháp cho ông Ng làm ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông Ng trong việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý tải sản và thực hiện các giao dịch dân sự khác. Vì vậy, ông T khởi kiện yêu cầu Toà án chỉ định người giám hộ cho ông Ng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự.

[2] Về người giám hộ hợp pháp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chỉ định nguyên đơn là người giám hộ cho ông Bồ Văn Ng, sinh năm 1950; CCCD số 074050002097; cấp ngày 09/3/2022; thường trú: Số 3/79 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh để ông thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người

giám hộ nhằm đảm bảo quyền lợi cho người được giám hộ. Quá trình tố tụng, bị đơn ông Th, bà Ph, bà L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L1, bà V đều thống nhất đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn là chỉ định nguyên đơn Ông Bồ Thanh T, sinh năm 1991; thường trú: số 3/79B khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh, là người giám hộ cho ông Bồ Văn Ng, sinh năm 1950 đã bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-VDS ngày 28/4/2026 của Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh. Xét, đây là sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự nên Toà án ghi nhận.

[5] Từ những phân tích trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc chịu toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 46, 47, 49, 54, 57 Bộ luật Dân sự 2015.

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Bồ Thanh T về việc tranh chấp về cử người giám hộ với bị đơn ông Bồ Tấn Th, bà Bồ Thị Thu L và bà Bồ Thị Kim Ph.

Chỉ định Ông Bồ Thanh T, sinh năm 1991; thường trú: số 3/79B khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh, là người giám hộ cho ông Bồ Văn Ng, sinh năm 1950; CCCD số 074050002097; cấp ngày 09/3/2022; thường trú: Số 3/79 khu phố B1, phường Th, Thành phố Hồ Chí Minh là người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2026/QĐST-VDS ngày 28/4/2026 của Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Bồ Thanh T có toàn bộ các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57 và khoản 1 Điều 58 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bồ Thanh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0034217 ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện và

thỏa thuận thi hành án hoặc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025."

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 16, TP. Hồ Chí Minh (1);
- THADS TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND TP. Hồ Chí minh (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**